TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2022/QĐST- HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 22 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2022/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị N**, sinh năm 1992

ĐKHKTT: Khu M, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức Q**, sinh năm 1989

ĐKHKTT: Khu M, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Đức Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Đức Q thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Đức Q có 03 con chung là Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 02/01/2012; Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 17/8/2014 và Nguyễn Công H, sinh ngày 21/9/2019. Khi ly hôn giao cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Ngọc V và Nguyễn Ngọc H đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Công H đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Hai bên thỏa thuận chưa yêu cầu bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N và anh Q có quyền thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật,

không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Không có.

- **Về án phí**: Chị Bùi Thị N tự nguyện nộp 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, đã nộp 300.000đồng dự phí án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên lai số 0003032 ngày 24/10/2022, nay được khấu trừ và chị N được hoàn trả lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hòa Bình;*
- *Viện KSND tỉnh Hòa Bình;*
- *Viện KSND huyện Tân Lạc;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS huyện Tân Lạc;*
- *UBND thị trấn M, Tân Lạc,Hòa Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến